

Bản án số: 54/2022/HC-ST
Ngày: 20 - 6 - 2022
V/v khiếu kiện quyết định giải
quyết khiếu nại bồi thường về đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Sử

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thanh Thủy

2. Trần Quốc Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Lê Thanh Hà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 13 và 20 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 94/2021/TLST-HC ngày 27 tháng 5 năm 2021 về khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực đất đai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-HC ngày 26 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện:

- Ông Vũ Văn H, sinh năm 1946.

Địa chỉ: 1491 đường 30/4, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Sỹ T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 180/7A, N.A.N, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (theo Giấy ủy quyền ngày 16/4/2021).

2. Người bị kiện:

Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Địa chỉ: 89 Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Vũ T - Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

Ông Lê Mạnh D – Viên chức, Trung Tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu (có mặt).

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ: 89 Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Vũ T - Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

Ông Lê Mạnh D – Viên chức, Trung Tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

[1] Theo đơn khởi kiện của ông Vũ Văn H và ông Hoàng Sỹ T đại diện của ông H trình bày:

Ngày 17/12/2020 UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định số 6625/QĐ-UBND về việc thu hồi 1.130,8m² đất của ông H đang quản lý sử dụng tại Phường 12 để xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật khu tiêu thủ công nghiệp Phước Thắng và Quyết định số 6642/QĐ-UBND Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông H. Tuy nhiên, UBND thành phố Vũng Tàu không bồi thường toàn bộ 1.130,8m² đất với lý do không đủ điều kiện bồi thường theo khoản 2, khoản 4 Điều 82 Luật đất đai năm 2013. Không đồng ý với Quyết định 6642/QĐ-UBND ông H khiếu nại yêu cầu UBND thành phố bồi thường 1.130,8m² đất bị thu hồi và hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ của H.

Ngày 05/4/2021 Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định 1980/QĐ-UBND. Về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông H. Theo đó bác toàn bộ khiếu nại của ông H.

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại, ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án: Hủy Quyết định 6642/QĐ-UBND, Quyết định 1980/QĐ-UBND và Buộc UBND thành phố Vũng Tàu ban hành lại Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường cho ông H.

Tại Văn bản 8354/UBND-PTQĐ ngày 25/10/2021 Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu trình bày:

Diện tích 1.130,8m² đất ông H đang sử dụng bị thu hồi có nguồn gốc, ông H nhận chuyển nhượng bằng giấy viết tay của ông Võ Văn Hiện thuộc khu đất Tập đoàn muối Nam Bình. Căn cứ hồ sơ, trước khi bán đất cho ông H, ông Hiện không có giấy tờ chứng minh đất khai hoang, không thực hiện nghĩa vụ tài chính Nhà nước, không có ý kiến của Tập đoàn muối Nam Bình về diện tích đất sử dụng, không có ý kiến của cơ quan chức năng về nguồn gốc đất tại thời điểm ông Hiện chuyển nhượng đất cho ông H. Do đó toàn bộ đất bị thu hồi của ông H không được bồi thường theo quy định tại khoản 4 Điều 82 Luật đất đai. Do không được bồi thường về đất nên không được hỗ trợ, đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. Yêu cầu khởi kiện của ông H là không có cơ sở.

[2] Tại phiên tòa người bảo vệ quyền lợi cho Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu ông Lê Mạnh D trình bày:

Ông H không chứng minh được quá trình sử dụng đất từ năm 1991 đến nay,

không làm nghĩa vụ thuế với Nhà nước, mãi đến năm 2010 ông H mới nộp thuế cho các năm trước. Việc UBND thành phố Vũng Tàu thu hồi đất không bồi thường cho ông H là đúng quy định của pháp luật. Yêu cầu của ông H là không có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu của ông H.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Quyết định số 6642/QĐ-UBND, ngày 17/12/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu là quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 30 và Điều 32, Luật Tố tụng hành chính. Việc thụ lý vụ án được Tòa án thực hiện theo đúng quy định Điều 125 và Điều 126, Luật Tố tụng hành chính.

Người khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1980/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu, do đó cần phải xác định Chủ tịch UBND thành phố là người bị kiện. Tòa án không đưa Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu tham gia với tư cách là người bị kiện là thiếu sót và vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 3 Luật TTHC.

Ngày 27/5/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Thông báo số 94/2021/TLST-HC, về thụ lý vụ án; ngày 26/5/2022 Quyết định đưa vụ án ra xét xử là quá thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại khoản 1 Điều 130 và khoản 6, Điều 131, Luật tố tụng hành chính. Tuy nhiên việc quá thời hạn chuẩn bị xét xử một phần do nguyên nhân của dịch bệnh Covid kéo dài.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa:

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Luật Tố tụng hành chính về phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hành chính.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Người khởi kiện đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Người bị kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại ngày 21/10/2021, ngày 24/3/2022, Tòa án đã lập biên bản vắng mặt đương sự.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Văn H về hủy Quyết định số 6642/QĐ-UBND của UBND thành phố Vũng Tàu và quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1980/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu; buộc UBND thành phố Vũng Tàu ban hành văn bản mới về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Vũ Văn H theo đúng quy định của pháp luật là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Văn H về: Hủy Quyết định số 6642/QĐ-UBND của UBND thành phố Vũng Tàu, và hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1980/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu; buộc UBND thành phố Vũng Tàu phê duyệt

phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Vũ Văn H theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xác định đối tượng bị kiện và người bị kiện: Ngày 04/5/2021 ông Vũ Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định 6642/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông H và buộc UBND thành phố Vũng Tàu phê duyệt kinh phí bồi thường lại. Ngày 26/5/2022 ông H có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án hủy Quyết định 1980/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Tòa án thụ lý là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xác định đối tượng khởi kiện là Quyết định 6642/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu. UBND thành phố Vũng Tàu là người bị kiện. Quyết định giải quyết khiếu nại 1980/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu là quyết định liên quan. Hội đồng xét xử sẽ xem xét trong vụ án và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Đại diện Viện kiểm sát cho rằng, người khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại 1980/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu, do đó cần phải xác định Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu là người bị kiện, là không đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung khởi kiện:

[2.1] Đối với Quyết định 6642/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu.

Xét thấy: 1.130,8m² đất của ông H đang sử dụng có nguồn gốc do ông H nhận chuyển nhượng dùng nuôi cá diện tích khoảng 1.200m² bằng Giấy viết tay của ông Võ Văn Hiện từ ngày 08 tháng 4 năm 1991, không được xác nhận của chính quyền địa phương. Tuy nhiên, cho đến nay ông Hiện không tranh chấp với ông H về phần diện tích đất này. Ngày 06 tháng 5 năm 1993, Ban đền bù giải tỏa của UBND tỉnh kiểm kê đất đai, hoa màu cây trái và các loại tài sản khác trên đất của ông H. Theo đó ông H sử dụng thực tế khoảng 1.170m². Tuy nhiên, sau khi kiểm kê, Khu chế xuất Phước Thắng không triển khai nên ông H tiếp tục sử dụng từ đó cho đến nay, có đóng thuế từ năm 1997 (năm 2010 truy thu). Như vậy, diện tích đất của ông Vũ Văn H sử dụng ổn định, liên tục vào mục đích nuôi trồng thủy sản từ trước ngày 15/10/1993, không tranh chấp nên thuộc trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSD đất theo quy định tại khoản 1 Điều 101 Luật đất đai, nên đủ điều kiện được bồi thường về đất khi nhà nước thu hồi theo quy định tại khoản 2 Điều 77 Luật đất đai.

Theo xác nhận của UBND Phường 12 thì ông Vũ Văn H có trực tiếp sản xuất nông nghiệp, cụ thể nuôi cá và có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp, do đó ông H được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm theo quy định tại Điều 20, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày

15/5/2014 của Chính Phủ về “*Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp*”.

Người bị kiện, UBND thành phố và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu cho rằng: Toàn bộ diện tích 1.130,8m² đất của ông H bị thu hồi có nguồn gốc ông H nhận chuyển nhượng của ông Võ Văn Hiện thuộc khu đất Tập đoàn muối Nam Bình, trước khi bán đất cho ông H, ông Võ Văn Hiện không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc đất khai hoang năm 1982, không thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, không có ý kiến của Tập đoàn muối Nam Bình về diện tích đất sử dụng, không có ý kiến của cơ quan chức năng về nguồn gốc đất tại thời điểm ông Hiện chuyển nhượng đất cho ông H nên không đủ điều kiện bồi thường theo quy định tại khoản 4 Điều 82 Luật đất đai năm 2013. Tuy nhiên, UBND thành phố và Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu không có tài liệu, chứng cứ chứng minh diện tích đất ông H đang sử dụng có nguồn gốc là đất của Tập đoàn muối Nam Bình ngoài họa đồ tự vẽ năm 1981. Mặt khác, ông H là người trực tiếp quản lý, sử dụng đất ổn định liên tục từ trước năm 1991 đến nay vào mục đích nuôi trồng thủy sản, ông H có thực hiện nộp thuế sử dụng đất cho Nhà nước, hồ sơ địa chính không thể hiện Nhà nước có quản lý đối với phần diện tích đất này.

[2.2] Đối với Quyết định 1980/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Như đã phân tích tại phần [2.1] việc thu hồi 1.130,8m² đất của ông H không bồi thường, không hỗ trợ đào tạo nghề, tìm kiếm việc làm cho ông H của UBND thành phố Vũng Tàu là trái quy định của pháp luật. Quyết định giải quyết khiếu nại 1980/QĐ-UBND bác yêu cầu khiếu nại của ông là trái quy định của pháp luật, nên phải hủy.

Từ những cơ sở nêu trên thấy rằng, yêu cầu khởi kiện của ông H là có căn cứ. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Văn H về: Hủy Quyết định số 6642/QĐ-UBND của UBND thành phố Vũng Tàu, và hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1980/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu; buộc UBND thành phố Vũng Tàu phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Vũ Văn H theo đúng quy định của pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí do chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện nên người bị kiện phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 101, khoản 2, Điều 77 Luật Đất đai; Điều 20 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Văn H:

[1.1] Hủy Quyết định 6642/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Vũ Văn H và hủy Quyết định 1980/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Vũ Văn H.

[1.2] Buộc UBND thành phố Vũng Tàu ban hành lại Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho ông H theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hành chính sơ thẩm: UBND thành phố Vũng Tàu phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

[4] Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết. Đối với trường hợp đương sự đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi Tòa án tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Sử

